

Quan hệ giữa nhà nước quân chủ Lý, Trần với Phật giáo

Hoàng Đức Thắng

Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn
Luận án TS. ngành: Lịch sử Việt Nam cổ đại và trung đại

Mã số: 62 22 54 01

Người hướng dẫn: GS.TSKH. Vũ Minh Giang

Năm bảo vệ: 2012

Abstract. Trình bày các chính sách và hoạt động thực tiễn liên quan đến Phật giáo của hai triều Lý – Trần và những đóng góp của Phật giáo với lịch sử dân tộc trong thời kỳ này làm rõ mối quan hệ tương hỗ giữa hai vương triều nói trên với Phật giáo trong sự nghiệp chấn hưng, dựng xây và bảo vệ đất nước. Nghiên cứu so sánh lịch đại, góp phần chỉ ra vị trí của Phật giáo trong bộ đồ tư tưởng của mô hình tập quyền thân dân và những mặt ưu việt của mô hình này so với các thiết chế tập quyền khác trong lịch sử. Phân tích những kinh nghiệm và bài học lịch sử, qua đó góp phần minh định vai trò của Phật giáo trong xã hội Việt Nam không chỉ trong quá khứ đã cùng dân tộc tạo dựng một quốc gia thịnh vượng, mà ngay cả hiện tại. Với đường lối hiện nay của Đảng, Nhà nước Phật giáo là một thành tố quan trọng để giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, là điểm tựa tinh thần vững chắc cho công cuộc đổi mới và hiện đại hóa đất nước.

Keywords. Lịch sử Việt Nam; Nhà Lý; Nhà Trần; Phật giáo

Content

MỞ ĐẦU

1. Ý nghĩa và lý do chọn đề tài

Đề tài được lựa chọn dựa trên cơ sở ý nghĩa khoa học, ý nghĩa thực tiễn và tính khả thi của nghiên cứu.

1.1. Ý nghĩa khoa học

Phật giáo đã đồng hành cùng nhân loại 2556 năm (theo Phật lịch) và đã đồng hành cùng dân tộc Việt Nam trên dưới 2000 năm. Trong quá trình lịch sử đó nhiều vấn đề khoa học đã và đang được đặt ra, bao gồm các vấn đề liên quan đến bản thân giáo lý, tổ chức và sự nghiệp hoằng dương của Phật giáo; các vấn đề liên quan đến sự nhập thể của Phật giáo, trong đó có mối quan hệ giữa Phật giáo với các dân tộc, với các nhà nước và các nền văn hóa.

Riêng ở Việt Nam mối quan hệ giữa nhà nước trong các thời kỳ lịch sử khác nhau với Phật giáo là một vấn đề có ý nghĩa khoa học và ý nghĩa thực tiễn quan trọng, đã và đang được nhiều nhà khoa học quan tâm nghiên cứu. Trong thời kỳ Lý – Trần mối quan hệ giữa nhà nước quân chủ với Phật giáo có nhiều nét đặc sắc cần được nghiên cứu, góp phần làm sáng tỏ nhiều vấn đề liên quan đến lịch sử dân tộc Việt Nam và lịch sử Phật giáo trên các phương diện chính trị, văn hóa và tôn giáo tín ngưỡng.

1.2. Ý nghĩa thực tiễn

Trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, nhất là trong thực tiễn Đổi mới và hội nhập quốc tế 25 năm qua, các tôn giáo nói chung và Phật giáo nói riêng đã có những đóng góp không nhỏ. Tuy nhiên, thực tiễn cũng đã và đang đặt ra nhiều vấn đề khá phức tạp và nóng bỏng.

Nghiên cứu về mối quan hệ giữa nhà nước quân chủ Lý, Trần với Phật giáo sẽ góp phần rút ra những bài học hữu ích cho việc xây dựng và thực thi chính sách đối với tôn giáo của Đảng Cộng sản Việt Nam và Nhà nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam, đồng thời sẽ tìm thấy từ lịch sử những kinh nghiệm quý báu cho Giáo hội, tăng ni Phật tử Việt Nam trên chặng đường đồng hành cùng dân tộc hôm nay.

2. Các nguồn sử liệu chính và lịch sử nghiên cứu vấn đề

Đây là đề tài có nhiều nguồn sử liệu khá phong phú và đã được nhiều nhà nghiên cứu đề cập đến.

Về nguồn tư liệu thư tịch: có 2 bộ phận chính là các bộ sử cũ như *Đại Việt sử lược*, *Đại Việt sử ký toàn thư*, *An Nam chí lược* vv... và các bộ thư tịch Phật giáo như *Thiền uyển tập anh*, *Nam tông tự pháp đồ*, *Thượng sĩ ngữ lục*, *Tam tổ thực lục*, *Thánh đẳng lục*... Đây là nguồn tài liệu quan trọng nhất của Luận án.

Bên cạnh đó còn có một nguồn sử liệu quý nữa là các *văn bia* và *minh chuông* và các sử liệu hiện vật như chùa chiền, di tích liên quan đến Phật giáo và hai vương triều Lý, Trần. Trong Luận án, chúng tôi cố gắng khai thác nguồn sử liệu này trên cơ sở tham khảo công trình của một số tác giả đi trước, trong đó quan trọng nhất là công trình của tập thể tác giả do Nguyễn Văn Thịnh đứng đầu với tiêu đề *Văn bia thời Lý* do Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội xuất bản năm 2009.

Nguồn sử liệu thứ cấp liên quan đến đề tài Luận án cũng rất phong phú. Chúng tôi tạm chia làm 2 nhóm chính:

+ *Thứ nhất*: nhóm các công trình nghiên cứu của các **học giả Phật gia** (các tăng ni và cư sĩ), tiêu biểu nhất là cuốn *Việt Nam Phật giáo sử lược* của Thích Mật Thể, xuất bản lần đầu vào năm 1943, sau được tái bản vào các năm 1970, 1996. Tiếp đến là các công trình của Thích Nhất Hạnh (Nguyễn Lang) như *Việt Nam: Hoa sen trong biển lửa* (Vietnam: Lotus in a Sea of Fire) xuất bản bằng tiếng Anh ở Mỹ năm 1967, bộ *Việt Nam Phật giáo sử luận* xuất bản từ năm 1973 ở Sài Gòn, sau này được tu chỉnh và tái bản nhiều lần. Các công trình của Thích Thanh Từ cũng rất đáng quan tâm, như *Thiền sư Việt Nam* (1992), *Tuệ Trung Thượng Sĩ ngữ lục - giảng giải* (1996) và *Hai quãng đời của sơ Tổ Trúc Lâm* (2000) vv... Một số công trình của Lê Mạnh Thát cũng đáng chú ý, như *Nghiên cứu về Thiền uyển tập anh* (1999), *Lịch sử Phật giáo Việt Nam* (2 quyển, 2001) vv...

+ *Thứ hai* là nhóm các công trình nghiên cứu của các **học giả thế gia**, tiêu biểu nhất là các công trình như *Lý Thường Kiệt – Lịch sử ngoại giao và tông giáo triều Lý* của Hoàng Xuân Hãn, (1941), *Phật giáo Việt Nam từ khởi nguyên đến thế kỷ XIII* của Trần Văn Giáp (1973), *Lịch sử Phật giáo Việt Nam* của nhóm tác giả do Nguyễn Tài Thư chủ biên (1991) và *Tư tưởng Phật giáo Việt Nam* Nguyễn Duy Hình (1999). Gần đây nhất có công trình *Phật giáo đời Lý* do Nxb. Tôn giáo ấn hành năm 2010. Đó là những tác phẩm trực tiếp liên quan đến đề tài luận án.

+ Bên cạnh đó còn có hàng trăm công trình của các tác giả là người Việt Nam hoặc người nước ngoài đề cập đến lịch sử Việt Nam thời kỳ Lý – Trần, chủ yếu trên các lĩnh vực lịch sử chính trị, lịch sử kinh tế, lịch sử quân sự và lịch sử văn hóa mà ở đây chúng tôi không thể kể hết.

Tất cả các nguồn sử liệu trên đều có giá trị tham khảo cao đối với Luận án, tuy nhiên không có công trình nào trùng lặp hoàn toàn với đề tài của Luận án.

3. Mục tiêu, nhiệm vụ, phạm vi và phương pháp nghiên cứu

3.1. Mục tiêu, nhiệm vụ của Luận án

Luận án nhằm đạt được các mục tiêu sau đây:

1) Thông qua việc nghiên cứu các chính sách và hoạt động thực tiễn liên quan đến Phật giáo của hai triều Lý – Trần và những đóng góp của Phật giáo với lịch sử dân tộc trong thời kỳ này làm rõ mối quan hệ tương hỗ giữa hai vương triều nói trên với Phật giáo trong sự nghiệp chấn hưng, dựng xây và bảo vệ đất nước.

2) Trên cơ sở nghiên cứu so sánh lịch đại, góp phần chỉ ra vị trí của Phật giáo trong bộ đồ tư tưởng của mô hình tập quyền thân dân và những mặt ưu việt của mô hình này so với các thiết chế tập quyền khác trong lịch sử.

3) Từ phân tích những kinh nghiệm và bài học lịch sử, tác giả luận án hy vọng sẽ góp phần minh định vai trò của Phật giáo trong xã hội Việt Nam không chỉ trong quá khứ đã cùng dân tộc tạo dựng một quốc gia thịnh vượng, mà ngay cả hiện tại. Với đường lối hiện nay của Đảng, Nhà nước Phật giáo là một thành tố quan trọng để giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, là điểm tựa tinh thần vững chắc cho công cuộc đổi mới và hiện đại hóa đất nước.

3.2. Giới hạn, phạm vi nghiên cứu

Luận án tập trung nghiên cứu các chính sách của hai triều Lý và Trần đối với Phật giáo, những hoạt động thực tiễn tác động đến Phật giáo của nhà nước quân chủ, và ngược lại, nghiên cứu những hoạt động và đóng góp của Phật giáo với chính sách trị quốc an dân của hai triều đại này. Từ đây, luận án sẽ nghiên cứu làm rõ mối quan hệ giữa nhà nước quân chủ dưới hai vương triều Lý và Trần với Phật giáo, trên cơ sở đó kết nối truyền thống với hiện đại để rút ra những kinh nghiệm lịch sử nhằm góp phần hoàn thiện nền văn hóa Việt Nam đậm đà bản sắc dân tộc, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, đặc biệt là ý thức dân tộc, xây dựng một quốc gia hòa bình thịnh vượng của nhà nước độc lập và dân chủ.

Về thời gian, giới hạn nghiên cứu của Luận án tập trung chủ yếu vào thời kỳ tồn tại của hai triều đại Lý và Trần (1009-1400) trải suốt gần bốn trăm năm. Trong quá trình nghiên cứu, luận án có đề cập tới thời kỳ trước đó (các triều Ngô, Đinh, Tiền Lê) và sau đó (triều Lê sơ) nhưng chủ yếu chỉ để minh họa, so sánh làm nổi bật thời kỳ trọng tâm.

3.3. Phương pháp nghiên cứu và cách tiếp cận

Phương pháp nghiên cứu chủ đạo được sử dụng trong luận án là duy vật biện chứng và duy vật lịch sử cùng các phương pháp tiếp cận của khoa học lịch sử và tôn giáo học. Ngoài ra, trong một mức độ nhất định Luận án còn áp dụng phương pháp nghiên cứu so sánh kết hợp với tiếp cận chính trị học, văn hóa học đồng thời giữ vững tính thống nhất giữa logic và lịch sử.

Ở đây, chúng tôi muốn nhấn mạnh hơn đến cách tiếp cận vấn đề theo hướng liên ngành của Luận án, trong đó đặc biệt chú trọng đến sự phối hợp giữa tiếp cận sử học, chính trị học, nghiên cứu văn hóa và tôn giáo học nhằm làm sáng tỏ những khía cạnh nhập thể, tham chính của Phật giáo và những trải nghiệm tâm linh mang đặc sắc Phật giáo của các vị quân vương hai triều Lý và Trần, trên cơ sở đó mà phân tích mối quan hệ tương hỗ giữa Phật giáo và nhà nước quân chủ Việt Nam trong một thời kỳ lịch sử đặc biệt. ***Đây là cách tiếp cận vừa đảm bảo yêu cầu khoa học nghiêm cần của Luận án, vừa phù hợp với vị thế là một tỳ kheo Phật giáo của tác giả Luận án.***

4. Đóng góp chính của Luận án

Nghiên cứu của chúng tôi đã góp phần làm sáng tỏ mối quan hệ tương hỗ, đa diện giữa nhà nước quân chủ Đại Việt triều Lý và Trần với Phật giáo, qua đó góp phần làm phong phú, đầy đủ hơn nhận thức về lịch sử dân tộc nói chung và lịch sử Phật giáo Việt Nam nói riêng trong một thời kỳ lịch sử đặc biệt.

Luận án này đã đặc biệt đi sâu làm rõ những bước phát triển về giáo lý, tổ chức, công quả hoằng dương, độ thế với những đóng góp to lớn của Phật giáo Việt Nam vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, trên cơ sở đó chỉ ra đặc trưng của sự nhập thể, tham chính, giúp đời của Phật giáo Việt Nam.

Trên cơ sở kết quả nghiên cứu của mình, chúng tôi bước đầu rút ra những nhận xét và nêu ra những kinh nghiệm lịch sử có giá trị thực tiễn về mối quan hệ giữa chính quyền và

Phật giáo phù hợp với hoàn cảnh lịch sử và văn hóa Việt Nam hiện nay, trong đó, điều chúng tôi muốn nhấn mạnh là cần phải phát huy cao độ tính nhập thế tích cực, triết lý bác ái, khoan hòa của Phật giáo trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam.

5. Kết cấu và nội dung chính của Luận án

5.3. Kết cấu của Luận án

Ngoài các phần Mở đầu, Kết luận, Tài liệu tham khảo, nội dung của Luận án được trình bày trong ba chương như sau:

Chương 1: Khái lược về Phật giáo và tình hình Phật giáo Việt Nam trước triều Lý

Chương 2: Quan hệ giữa vương triều Lý với Phật giáo

Chương 3: Quan hệ giữa vương triều Trần với Phật giáo

5.4. Nội dung chính của Luận án

Chương 1: Khái lược về Phật giáo và tình hình Phật giáo Việt Nam trước triều Lý

Chương thứ nhất của Luận án gồm hai tiểu mục, tập trung vào hai nội dung chính:

- *Thứ nhất*, chúng tôi cố gắng trình bày tóm lược lịch sử ra đời, phát triển và những vấn đề căn cốt trong giáo lý của Phật giáo, cũng như những vai trò cơ bản của Phật giáo trong xã hội. Đây là một nội dung quan trọng của Luận án, bởi qua đó chúng tôi muốn luận giải rằng “*nhập thế*” vốn là đặc trưng bắt nguồn từ chính lịch sử và giáo lý căn bản của đạo Phật. Nhận định này là chìa khóa để phân tích quan hệ giữa vương triều Lý, Trần với Phật giáo và vai trò nhập thế, tham chính, phụng sự dân tộc của Phật giáo sau này.

Điều chúng tôi muốn nhấn mạnh ở đây là: lúc đầu Phật giáo đã xuất hiện như một nỗ lực cá nhân của Đức Phật tổ Thích Ca Mâu Ni nhằm tìm kiếm một con đường, một giải pháp giải phóng, phổ độ chúng sinh thoát khỏi bể khổ trầm luân. Nhờ công quả tu hành, Đức Phật Thích Ca Mâu Ni đã khám phá ra chân lý của sự giác ngộ, đó chính là sự giải thoát mọi đau khổ và đạo Phật đã được nhân loại hoan nghênh đón nhận, tôn sùng từ hàng nghìn năm nay, bởi lẽ đạo Phật không chỉ đưa ra con đường giải thoát cho con người thoát khỏi những kỳ thị xã hội và tín ngưỡng cụ thể đang tồn tại trong xã hội cổ đại lúc đó mà còn giúp cho con người trở về với vô ngã hướng thiện, tìm thấy sự bình yên, thông tuệ, từ bi trong tâm linh từng cá nhân con người cũng như tìm thấy một con đường chung sống hài hòa, hướng thiện với nhau trong xã hội và với cả giới tự nhiên bao la, vô cùng, vô tận, vô thường. Đó chính là lý do khiến cho đạo Phật được hoằng dương và trường tồn, bất chấp những biến thiên của lịch sử. Đây cũng chính là những yếu tố cơ bản khiến cho đạo Phật trở thành một tôn giáo có tính nhập thế rất cao.

Với bản chất là một tôn giáo, hướng tới và dẫn dắt chúng sinh tới sự Giác ngộ và Giải thoát, trải qua hàng nghìn năm lịch sử Phật giáo đã khẳng định được những giá trị to lớn của mình trong đời sống nhân loại với tính cách một tôn giáo nhập thế. Ở đây chúng tôi chỉ điểm qua một đôi nét về vai trò của Phật giáo trong đời sống tâm linh, đạo đức và trong đời sống xã hội mà chưa thể phân tích toàn diện và sâu sắc vai trò chính trị, kinh tế của tôn giáo này trong những diễn biến cụ thể của từng xã hội, từng cộng đồng trong từng bối cảnh lịch sử cụ thể. Nhưng dù ở mức khái quát nhất thì với những gì được trình bày ở đây chúng tôi đã có thể chỉ ra rằng Phật giáo đã đồng hành và tiếp tục trường tồn trong thế giới nhân sinh bằng chính những đặc điểm ưu trội của mình xuất phát từ chính cái bản chất của thế giới, của con người và của đời sống con người.

Một số nội dung căn cốt của giáo lý Phật giáo có liên quan đến đề tài cũng được trình bày khá cặn kẽ ở tiểu mục này.

- *Thứ hai*, chúng tôi cố gắng trình bày khái lược về lịch sử du nhập, phát triển và vai trò của Phật giáo trong các giai đoạn lịch sử dân tộc trước triều Lý. Chúng tôi muốn chỉ ra những đóng góp chủ yếu của đạo Phật trong quá trình đồng hành với dân tộc Việt Nam đấu tranh giữ gìn bản sắc, khôi phục chủ quyền dân tộc trong thời Bắc thuộc và tiếp đó góp phần xây dựng, củng cố quốc gia trong thời kỳ đầu của kỷ nguyên độc lập. Đây chính là cơ sở để Phật giáo

tiếp tục phát triển và nhập thể sâu rộng, hiệu quả hơn dưới các triều Lý – Trần về sau. Tuy không có điều kiện đi sâu khảo cứu về lịch sử phát triển của các tông phái Phật giáo trong từng giai đoạn lịch sử cụ thể của dân tộc, chúng tôi đã cố gắng nêu được một cách khái quát nhất diễn trình lịch sử Phật giáo đồng hành cùng dân tộc cho đến trước khi triều Lý được xác lập, nhất là vị thế, vai trò và những đóng góp của Phật giáo trong các triều Ngô, Đinh và Tiền Lê.

Chương 2: Quan hệ giữa vương triều Lý với Phật giáo

Chương 2 bao gồm bốn tiểu mục, tập trung làm sáng tỏ mối quan hệ giữa vương triều Lý với Phật giáo.

Trong mục thứ nhất chúng tôi trình bày tóm lược và nhấn mạnh đến một số khía cạnh của bối cảnh lịch sử đã dẫn đến sự ra đời của triều Lý và tới việc khẳng định vị thế rất cao của Phật giáo dưới vương triều này. Một mặt chúng tôi đồng ý với nhiều tác giả cho rằng triều Lý đã ra đời trên đồng tro tàn của triều Tiền Lê dưới thời Lê Ngọa Triều, song chúng tôi cũng chỉ ra rằng triều Lý chính là một nấc thang phát triển cao hơn của quốc gia – dân tộc ta, kế tục sự nghiệp chấn hưng và phát triển của các triều đại trước trong thời kỳ đầu của kỷ nguyên độc lập.

Trong mục thứ hai, chúng tôi tập trung phác họa tình hình phát triển của Phật giáo trong thời nhà Lý đặt trong mối quan hệ với triều đình. Mục này gồm có 2 tiểu mục.

Thứ nhất, chúng tôi làm rõ sự phát triển của Phật giáo trong khung cảnh được sự ủng hộ, hậu thuẫn đặc biệt của các vị quân vương và triều đình nhà Lý.

Thứ hai, chúng tôi đi sâu tìm hiểu những trải nghiệm tâm linh Phật giáo của một số vị vua nhà Lý với tính cách vừa là vua, vừa là những Phật tử thuần thành. Đây chính là một trong những yếu tố cốt yếu nhất quyết định đến chính sách đối với Phật giáo của nhà Lý cũng như vị thế, vai trò và những công quả to lớn của Phật giáo trong thời kỳ này.

Trong mục thứ ba, chúng tôi cố gắng làm rõ nội dung và những đặc điểm chủ yếu của chính sách đối với Phật giáo của triều Lý. Ở đây chúng tôi muốn nhấn mạnh đến 3 điểm:

- *Thứ nhất*, đó là chính sách bình đẳng, tự do, khoan hòa đối với tôn giáo, tín ngưỡng của triều Lý, đặc biệt là hiện tượng “tam giáo đồng quy” trong chính sách này được bộc lộ ra trong ghi chép của sử cũ và một số văn bia thời đó.
- *Thứ hai*, đó là chính sách tôn sùng, ủng hộ và trọng dụng đối với Phật giáo của nhà Lý. Sự tôn sùng, ủng hộ và trọng dụng của triều đình Lý không chỉ tạo nên vị thế chính trị - tâm linh đặc biệt của Phật giáo mà trước hết là tạo nên một nền tảng tư tưởng, tâm linh cho sự kiến tạo quốc gia – dân tộc và sự đồng thuận cao của toàn dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước.

Mục cuối của Chương 2 dành làm sáng tỏ vị thế, vai trò và những đóng góp của Phật giáo trong quá trình nhập thể, tham chính dưới triều Lý. Ở đây chúng tôi tập trung đi sâu làm rõ 2 vấn đề:

- *Thứ nhất*, đó là việc Phật giáo nhập thể, tham chính và có đóng góp tích cực trong việc giúp rập các vị quân vương và triều đình nhà Lý trị quốc, an dân, củng cố tinh thần cộng đồng, khoan dung, nhân ái, đoàn kết dân tộc. Vai trò và đóng góp cụ thể của một số dòng tu và các bậc danh tăng được đặc biệt quan tâm nghiên cứu để làm rõ vấn đề này.
- *Thứ hai*, chúng tôi cố gắng làm rõ đóng góp của Phật giáo trên địa hạt văn hóa, nghệ thuật và tư tưởng. Sử liệu dân gian, thư tịch và văn bia đã cung cấp những minh chứng tiêu biểu cho những phân tích và nhận định ở mục này.

Tóm lại, từ những gì đã trình bày và phân tích trong chương này cho phép chúng tôi rút ra hai nhận xét quan trọng sau đây:

Thứ nhất, vương triều Lý là một trong những vương triều thịnh trị nhất trong lịch sử chế độ quân chủ Việt Nam. Trong hơn hai trăm năm cai trị và lãnh đạo đất nước, triều Lý đã

thực sự có những đóng góp vô cùng to lớn và đa dạng vào lịch sử phát triển của dân tộc. Một trong những yếu tố cốt lõi nhất đã giúp cho nhà Lý nói riêng và dân tộc ta nói chung đạt được những thành tựu rực rỡ mang tính lịch sử đó chính là chính sách đúng đắn đối với tôn giáo nói chung và đặc biệt là đối với Phật giáo. Chính sách này đã một mặt giúp vương triều Lý tạo ra và duy trì được sự đồng thuận, gắn kết chặt chẽ của cộng đồng dân tộc xung quanh triều đình, làm bệ đỡ cho công cuộc chấn hưng dân tộc. Nhờ những chính sách đúng đắn này mà Phật giáo đã phát huy cao độ được giá trị của tư tưởng từ bi, hỷ xả, khoan dung, nhân ái, hòa đồng, trở thành bệ đỡ tư tưởng – tâm linh cho vương triều và cho toàn dân tộc.

Thứ hai, sở dĩ Phật giáo có thể có những đóng góp to lớn vào sự nghiệp chấn hưng dân tộc, xây dựng nên một thời kỳ thịnh trị thái bình của kỷ nguyên văn minh Đại Việt trước hết xuất phát từ bản chất của chính Phật giáo với tính cách của một tôn giáo nhập thế, đề cao sự giác ngộ của trí tuệ, từ bi, khoan dung quảng đại về tâm thức, tâm linh, sự khoan hòa, dung dị trong tu tập và ứng xử. Đồng thời, Phật giáo cũng đã có lịch sử gắn bó mật thiết với cộng đồng dân tộc Việt Nam từ nhiều thế kỷ, thực sự đã trở thành một yếu tố trong cơ tầng văn hóa dân tộc. Và quan trọng hơn, tiếp nối truyền thống của Phật giáo dưới các triều Ngô, Đinh và Tiền Lê, Phật giáo thời Lý đã tìm ra được con đường nhập thế và tham chính phù hợp, nhờ đó mà đã giành được sự ủng hộ mạnh mẽ của nhà nước quân chủ, đặc biệt là của chính các vị vua triều Lý. Đây cũng chính là cơ sở để Phật giáo có những đóng góp to lớn trên nhiều phương diện vào công cuộc trị nước, an dân của vương triều Lý nói riêng và sự nghiệp phục hưng dân tộc, kiến tạo nền văn minh Đại Việt rực rỡ của dân tộc ta.

Chương 3: Quan hệ giữa vương triều Trần với Phật giáo

Chương 3 bao gồm 5 tiểu mục, tập trung làm sáng tỏ mối quan hệ giữa vương triều Trần với Phật giáo.

Sau mục thứ nhất trình bày khái lược về bối cảnh lịch sử của đất nước giai đoạn quá độ từ triều Lý sang triều Trần, ở mục thứ hai, chúng tôi đi sâu trình bày bước phát triển mới của Phật giáo, vai trò và những đóng góp cơ bản của Phật giáo dưới triều Trần.

Tam tông quy nhất tông và sự ra đời của thiền phái Trúc Lâm có thể coi là bước phát triển đặc biệt của Phật giáo thời Trần xét trên nhiều phương diện.

Trong thời kỳ này, Phật giáo tiếp tục giữ mối quan hệ gắn bó khăng khít với triều đình, các vị vua, hoàng tộc và quan lại cao cấp. Đây chính là cơ sở để Phật giáo tiếp tục nhập thế, tham chính sâu rộng và có nhiều đóng góp to lớn dưới triều Trần.

Trong mục 3 của chương 3, chúng tôi cố gắng phân tích làm rõ những nội dung cơ bản của chính sách đối với Phật giáo của triều Trần.

- *Thứ nhất*, theo chúng tôi, chính sách đối với Phật giáo của nhà Trần, tương tự như nhà Lý, vẫn tiếp tục dành cho Phật giáo sự tôn sùng, ủng hộ đặc biệt dựa trên nền tảng của tư tưởng tự do, bình đẳng tôn giáo, tín ngưỡng.

- *Thứ hai*, chúng tôi chỉ ra rằng Nhà Trần đã chủ động đưa Phật giáo nhập thế, tham chính, phát huy cao độ vai trò bệ đỡ tâm linh và cố vấn chính trị của Phật giáo để trị quốc, an dân.

- *Thứ ba*, chúng tôi đi sâu mô tả và phân tích chính sách đối với Phật giáo của các vị vua nhà Trần, đặc biệt là các vua Trần Thái Tông và Trần Nhân Tông.

Tiếp cận từ khía cạnh tôn giáo, chúng tôi cũng thử lý giải nguyên nhân suy vong của triều Trần.

Tóm lại, kế tục sự nghiệp của triều Lý trong kỷ nguyên văn minh Đại Việt, triều Trần được thiết lập và trị vì trên cơ sở nền tảng của những thành tựu mà dân tộc ta đã đạt được trong sự nghiệp chấn hưng và phát triển dân tộc trải suốt chiều dài gần ba thế kỷ. Trên cơ sở và nền tảng đó, triều Trần đã tiếp tục có những đóng góp vô cùng to lớn trong sứ mệnh lãnh đạo và đoàn kết dân tộc, tạo nên những kỳ tích trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm và xây dựng đất nước, đưa nền văn minh Đại Việt đạt tới những đỉnh cao huy hoàng nhất. Một trong

những yếu tố cốt lõi đã góp phần giúp cho nhà Trần nói riêng và dân tộc ta nói chung đạt được những thành tựu to lớn trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc thời đó chính là Phật giáo.

Bước sang thời kỳ nhà Trần, Phật giáo Việt Nam tiếp tục có những bước phát triển mới, vô cùng quan trọng trên nhiều phương diện. Ba dòng tu lớn phát triển dưới triều Lý là Tỳ Ni Da Lưu Chi, Vô Ngôn Thông và Thảo Đường đã quy thành nhất tông. Bên cạnh đó, dòng Mật Tông vẫn tiếp tục phát triển. Quá trình này đã đặt nền móng cho sự ra đời và phát triển mạnh mẽ của Thiền phái Trúc Lâm – một môn phái Phật giáo đặc sắc của người Việt có ảnh hưởng lâu dài trong lịch sử dân tộc. Tổ chức của giới tăng sĩ cũng có bước phát triển quan trọng theo hướng quy củ, tập trung, thống nhất hơn. Nhờ đó, việc tu tập của đội ngũ Tăng ni, cư sĩ cũng được tổ chức tốt hơn. Công quả biên soạn, phiên dịch kinh điển Phật giáo cũng đạt được nhiều thành tựu to lớn, có ý nghĩa quan trọng, trong đó nổi bật là các tác phẩm của các vị cao tăng, cư sĩ như Trần Thái Tông, Tuệ Trung Thượng Sĩ, Điều Ngự Giác Hoàng Trần Nhân Tông, Pháp Loa tôn giả vv...

Trong bước phát triển mới của Phật giáo thời kỳ này nổi bật lên vai trò vô cùng quan trọng và đóng góp hết sức to lớn của ba vị trong vương tộc Trần. Đó là các Ngài Trần Thái Tông, Tuệ Trung Thượng sĩ và đức Phật hoàng Trần Nhân Tông. Ba vị này không chỉ ủng hộ Phật giáo trên cương vị rất cao của mình trong bộ máy nhà nước quân chủ mà còn có đóng góp rất to lớn trong việc phát triển giáo lý và hoằng dương Phật pháp.

Nhờ những bước phát triển vượt bậc nói trên mà Phật giáo đã có thể đóng góp tích cực trên nhiều phương diện vào công cuộc xây dựng và bảo vệ quốc gia Đại Việt trong một giai đoạn lịch sử đầy cam go, thử thách khốc liệt: ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Nguyên Mông; quy tụ sức mạnh đại đoàn kết dân tộc để xây dựng giang sơn, mở rộng bờ cõi; phát triển toàn diện nền văn minh – văn hiến Đại Việt vv... Nhiều vị cao tăng Phật giáo được phong làm Quốc sư, trực tiếp hoặc gián tiếp giúp rập triều đình trong công cuộc trị nước, an dân, kháng chiến chống ngoại xâm và đào tạo nhân tài.

Chính sách của vương triều Trần đối với Phật giáo cũng mang nhiều nét đặc sắc. Tương tự như nhà Lý, triều đình nhà Trần, đặc biệt là các vị vua đầu triều, đã dành cho Phật giáo sự ủng hộ trực tiếp, to lớn và toàn diện trên cơ sở tiếp tục thực thi chính sách tôn giáo khoan dung, bình đẳng. Điều cần đặc biệt nhấn mạnh ở đây là: chính vua quan nhà Trần đã góp phần làm cho Phật giáo nhập thể sâu rộng vào đời sống dân tộc, qua đó mà sự hoằng dương Phật pháp có những đóng góp trực tiếp và có hiệu quả hơn vào sự nghiệp trị nước an dân, đồng thời làm cho Phật giáo thực sự trở thành một bộ phận hữu cơ, nền tảng của nền văn hiến – văn minh Đại Việt.

6. Kết luận

Trong lịch sử nhân loại, ở bất kỳ quốc gia nào mối quan hệ giữa chính quyền và tôn giáo luôn đóng một vai trò đặc biệt quan trọng. Dân tộc Việt Nam có lịch sử lâu dài với những trang bi hùng vô cùng đặc sắc. Không có một dân tộc nào trên thế giới sau một thời gian bị đô hộ, nô dịch dài tới hơn 1000 năm bởi một thế lực phong kiến có trong tay cả một nền văn minh đồ sộ, mà vẫn không bị đồng hóa. Đã có nhiều công trình khoa học nghiên cứu, lý giải về hiện tượng này, nhưng dường như mọi giải thích dường như vẫn chưa đủ. Luận án này tiếp cận vấn đề từ góc độ lịch sử Phật giáo và mối quan hệ giữa nhà nước quân chủ với Phật giáo và đã bổ sung thêm một cách lý giải mới.

Được hình thành trên một nền tảng triết lý đầy tính nhân văn với sự thấu hiểu sâu sắc nỗi khổ của chúng sinh, Phật giáo đã được du nhập vào Giao Châu, khi đó đang nằm dưới ách thống trị của người Hán. Người Việt đã đón nhận giáo lý nhà Phật một cách dễ dàng và nhanh chóng coi đó là “cái của mình”. Đến lượt mình, Phật giáo đã đồng hành và có đóng góp đáng kể vào cuộc đấu tranh nhằm giữ gìn bản sắc dân tộc và khôi phục chủ quyền của người Việt.

Từ năm 938, đất nước bước vào kỷ nguyên phục hưng sau khi lật đổ được ách đô hộ của phong kiến phương Bắc. Chính thể tập quyền là một hình thức tổ chức nhà nước phù hợp với Việt Nam, một đất nước thường xuyên phải huy động sức mạnh toàn dân để đối phó với thiên tai và địch họa. Một chính thể như vậy không thể thiếu một bộ đỡ tư tưởng. Ngay từ giai đoạn đầu của kỷ nguyên độc lập, các vua triều Ngô, Đinh và Tiền Lê đã nhận ra vai trò đặc biệt của Phật giáo và đã có những chính sách khuyến khích sự phát triển của đạo Phật theo hướng đạo giúp đời. Tuy nhiên, do hoàn cảnh vừa mới thoát ra khỏi hoàn cảnh phụ thuộc vào phương Bắc, những triều đại đầu tiên vẫn chưa tìm được lời giải tối ưu cho quan hệ giữa chính quyền và Phật giáo.

Phải đến triều Lý, với mô hình tập quyền thân dân, nhà nước mới có được một hệ thống các chính sách để Phật giáo có thể phát huy được những mặt tích cực của mình với quốc gia, dân tộc. Và cũng nhờ những chính sách ưu đãi Phật giáo mà đạo Phật có những bước phát triển vượt bậc và đã trở thành “quốc đạo”. Các trí thức Phật giáo trực tiếp tham gia vào công việc triều chính và có những đóng góp xứng đáng.

Sự phát triển của Phật giáo thời Trần đi vào chiều sâu cùng với sự xuất hiện ngày càng nhiều các bậc quân vương uyên thâm về giáo lý đạo Phật. Những công hiến của Điều Ngự Giác Hoàng Trần Nhân Tông và Thiền phái Trúc Lâm đã đưa Phật giáo lên một đỉnh cao mới.

Triều Lý và triều Trần là hai vương triều vĩ đại, cai trị đất nước và lãnh đạo dân tộc ta trong suốt bốn thế kỷ, thực sự là những vương triều võ công, văn trị hiển hách, kiến tạo và đưa nền văn minh – văn hiến Đại Việt đến những đỉnh cao rực rỡ. Đây cũng là hai vương triều sùng Phật nhất trong lịch sử Việt Nam. Chính sách sùng Phật được đặt trên nền tảng của đường lối tôn giáo khoan hòa, bình đẳng đã góp phần quan trọng đặc biệt vào sự phát triển mạnh mẽ của Phật giáo trong thế hòa đồng với các tôn giáo, tín ngưỡng khác cùng hướng tới mục tiêu chung là sự chấn hưng, phồn thịnh, thái bình của xã tắc và an lạc của chúng sinh. Đóng góp to lớn và đa dạng của Phật giáo vào sự nghiệp xây dựng vương quốc Đại Việt cường thịnh suốt 4 thế kỷ là điều được khẳng định chắc chắn và làm sáng tỏ trong nghiên cứu này. Đặc biệt, nghiên cứu này cũng chỉ ra rằng trong hai triều đại Lý và Trần, các bậc minh quân nào biết tôn sùng Phật giáo và đưa Phật giáo nhập thế sâu rộng thì đất nước khi đó thịnh trị, thái bình. Ngược lại, các vị vua nào xa rời đạo lý bác ái, khoan hòa, minh tuệ của Phật giáo thì khi đó vương triều suy yếu, xã tắc suy vi.

Sau gần hai nghìn năm đồng hành cùng dân tộc, Phật giáo đã trở thành một phần máu thịt của văn hóa truyền thống Việt Nam. Những bài học về quan hệ giữa nhà nước và Phật giáo thời Lý – Trần không phải chỉ là những câu chuyện lịch sử mà thực sự là những kinh nghiệm quý báu cho hôm nay, khi mà nhân loại đang bước vào một kỷ nguyên mới với những cơ hội và thách thức mới, khi mà tôn giáo và sắc tộc đang trở thành mối quan tâm hàng đầu của nhiều quốc gia, chính quyền./.

References

1. Đào Duy Anh (2000), *Việt Nam Văn hóa sử cương*, Nxb. Hội Nhà văn, Hà Nội.
2. Đào Duy Anh (2006), *Đất nước Việt Nam qua các đời*, Nxb. Thuận Hóa, Huế.
3. Đặng Xuân Bảng (2000), *Sử học bị khảo*, Nxb. Văn hóa Thông tin, Hà Nội.
4. Phan Kế Bính (2003), *Việt Nam phong tục*, Nxb. Văn hóa – Thông tin, Hà Nội.
5. Vương Chí Bình (2002), *Các đế vương với Phật giáo* (bản dịch của Đào Nam Thắng), Nxb. Văn hóa Thông tin, Hà Nội.
6. *Bối cảnh định đô Thăng Long và sự nghiệp của Lê Hoàn* (2005), Kỷ yếu Hội thảo nhân kỷ niệm 995 năm Thăng Long - Hà Nội và 1000 năm ngày mất của danh nhân Lê Hoàn, Nxb. Hà Nội.

7. Thích Minh Châu (1999), *Hãy tự mình thấp đuốc lên mà đi*, Nxb. Thành phố Hồ Chí Minh.
8. Minh Chi (2003), *Truyền thống Văn hóa và Phật giáo Việt Nam*, Nxb. Tôn giáo, Hà Nội.
9. Phan Huy Chú (1992), *Lịch triều Hiến chương loại chí*, bản dịch, tập 1, Nxb. Khoa học Xã hội, Hà Nội.
10. Phan Huy Chú (1992), *Lịch triều Hiến chương loại chí*, bản dịch, tập 2, Nxb. Khoa học Xã hội, Hà Nội.
11. Quỳnh Cư, Đỗ Đức Hùng (1995), *Các triều đại Việt Nam*, Nxb. Thanh niên, Hà Nội.
12. *Đại bát Niết bàn kinh (Dìgha Nikàya)*, tập III.
13. *Đại Việt sử ký toàn thư* (1998), Tập I, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
14. *Đại Việt sử ký toàn thư* (1998), Tập II, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
15. *Đại Việt sử lược* (1993), bản dịch của Nguyễn Gia Tường, Nxb. Thành phố Hồ Chí Minh, Tp. Hồ Chí Minh.
16. Nguyễn Tất Đạt (2011), *Mối quan hệ giữa Nhà nước và Giáo hội Phật giáo Việt Nam*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
17. Bùi Xuân Đính (2005), *Những câu chuyện Pháp luật thời Phong kiến*, Nxb. Tư pháp, Hà Nội.
18. Lê Quý Đôn (1977), *Kiến văn tiểu lục*, bản dịch, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
19. Lê Quý Đôn (1993), *Đại Việt thông sử*, bản dịch, Nxb. Tổng hợp Đồng Tháp, Đồng Tháp.
20. Lê Quý Đôn (1995), *Văn Đài loại ngữ*, bản dịch của Tạ Quang Phát, Nxb. Văn hóa – Thông tin, Hà Nội.
21. Trần Hồng Đức (2006), *Các vị trạng nguyên, bảng nhãn, thám hoa qua các triều đại Phong kiến Việt Nam*, Nxb. Văn hóa Thông tin, Hà Nội.
22. Vũ Minh Giang (chủ biên, 2008), *Những đặc trưng cơ bản của bộ máy quản lý đất nước và hệ thống chính trị nước ta trước thời kỳ đổi mới*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
23. Vũ Minh Giang (2009), *Lịch sử Việt Nam truyền thống và hiện đại*, Nxb. Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
24. Trần Văn Giáp (2000), *Phật giáo Việt Nam từ khởi nguyên đến thế kỷ XIII*, Tuệ Sỹ dịch, Nxb. Sài Gòn, Tp. Hồ Chí Minh.
25. Hoàng Xuân Hãn (2003), *Lý Thường Kiệt lịch sử ngoại giao và tông giáo triều Lý*, Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội.
26. Thích Nhất Hạnh (1967), *Vietnam: Lotus in a Sea of Fire*, Hill and Wang, New York.
27. Thích Nhất Hạnh (1968), *Thiền sư Tăng Hội (Sơ tổ của Thiền tông Việt Nam. Thiền tập tại Giao Châu đầu thế kỷ thứ ba)*, Nxb. Lá Bối, Sài Gòn.
28. Thích Nhất Hạnh (Nguyễn Lang) (1994), *Việt Nam Phật giáo sử luận*, Nxb. Văn hóa, Hà Nội.
29. Nguyễn Duy Hinh (1999), *Tư tưởng Phật giáo Việt Nam*, Nxb. Khoa học Xã hội, Hà Nội.
30. Nguyễn Hải Kế (chủ biên, 2010), *Giáo dục Thăng Long – Hà Nội: quá trình, kinh nghiệm lịch sử và định hướng phát triển*, Nxb. Hà Nội.
31. Trường Khánh (2005), *Hoàng đế triều Trần cội nguồn - Ấn tượng dân gian*, Nxb. Văn hóa dân tộc, Hà Nội.
32. Hòa thượng Thích Thanh Kiểm (1991), *Lịch sử Phật giáo Trung Quốc*, Nxb. Thành phố Hồ Chí Minh.
33. Hòa thượng Thích Thanh Kiểm (1995), *Lược sử Phật giáo Ấn Độ*, Nxb. Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Hồ Chí Minh.
34. Trần Trọng Kim (2008), *Việt Nam sử lược*, Nxb. Văn hóa Thông tin, Hà Nội.
35. *Kinh pháp cú thí dụ* (1994), bản dịch của Thích Minh Quang, Nxb. Thành phố Hồ Chí Minh, Tp. Thành phố Hồ Chí Minh.

36. Thích Thánh Nghiêm (1995), *Lịch sử Phật giáo thế giới*, Nxb. Hà Nội, Hà Nội.
37. Nguyễn Bích Ngọc (2008), *Văn hóa Việt Nam dưới triều Trần*, Nxb. Văn hóa Thông tin, Hà Nội.
38. Nguyễn Quang Ngọc (chủ biên, 2000), *Tiến trình lịch sử Việt Nam*, Nxb. Giáo dục, Hà Nội.
39. Nguyễn Quang Ngọc (chủ biên, 2010), *Vương triều Lý (1009-1226)*, Nxb. Hà Nội.
40. Nhiều tác giả (2000), *Làng Dương Lôi với vương triều Lý*, Nxb. Văn hóa dân tộc, Hà Nội.
41. Đức Nhuận (1996), *Đạo Phật và dòng sử Việt*, Nxb. Viện Triết lý Việt Nam và Triết học thế giới California, USA.
42. Trần Ngọc Ninh (1972), *Đức Phật giữa chúng ta*, Nxb. Lá Bối, Sài Gòn.
43. *Phật giáo thời Lý với 1000 năm Thăng Long - Hà Nội* (2010), Kỷ yếu Hội thảo khoa học do Phân viện Nghiên cứu Phật học Việt Nam tại Hà Nội và Viện Nghiên cứu Tôn giáo đồng chủ trì, Hà Nội.
44. Phan Đình Phùng (2008), *Việt sử địa dư*, bản dịch của Nguyễn Hữu Mùi, Nxb. Nghệ An.
45. Hòa thượng Thích Tâm Quang (dịch, 1996), “Phật giáo dưới mắt các nhà tri thức”, từ “Buddhism in the eyes of intellectuals” của Thượng tọa K. SRI. Dhammananda, Nxb. Thành phố Hồ Chí Minh.
46. Thích Trí Quang (1952), *Tăng Già Việt Nam*, Nxb. Đuốc Tuệ, Hà Nội.
47. *Quốc sư Khuông Việt và Phật giáo Việt Nam đầu kỷ nguyên độc lập* (2011), Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc tế, do Đại học Quốc gia Hà Nội và Học viện Phật giáo Việt Nam tại Hà Nội đồng tổ chức, Hà Nội.
48. Quốc sử quán triều Nguyễn (1971), *Đại Nam nhất thống chí* (toàn tập), bản dịch, Nxb. Khoa học Xã hội, Hà Nội.
49. Quốc sử quán triều Nguyễn (1971), *Khâm Định Việt sử thông giám cương mục*, bản dịch, Nxb. Sài Gòn, Sài Gòn.
50. Quốc sử quán triều Nguyễn (1978), *Đại Nam thực lục*, bản dịch, Nxb. Khoa học Xã hội, Hà Nội.
51. Nguyễn Hữu Sơn (2005), “Lê Hoàn với Phật giáo và văn hóa – văn học Phật giáo thời Lê Hoàn”, in trong *Bối cảnh định đô Thăng Long và sự nghiệp của Lê Hoàn*, Nxb. Hà Nội, tr.325-349, Hà Nội.
52. *Tam tổ hành trạng* (1971), bản dịch của Á nam Trần Tuấn Khải, Phủ Quốc vụ khanh đặc trách Văn hóa xuất bản, Sài Gòn.
53. *Tam Tổ Trúc Lâm* (1997), Hòa thượng Thích Thanh Từ giảng giải, Nxb. Thành phố Hồ Chí Minh.
54. Lê Tắc (2009), *An Nam chí lược*, bản dịch, Nxb. Lao Động, Hà Nội.
55. *Thánh Đăng lục* (1999), Hòa thượng Thích Thanh Từ giảng giải, Nxb. Thành phố Hồ Chí Minh.
56. Phạm Minh Thảo (2003), *Chuyện các bà Hoàng trong lịch sử Việt Nam*, Nxb. Văn hóa Thông tin, Hà Nội.
57. Lê Mạnh Thát (1972), *Lục Độ Tập Kinh và lịch sử khởi nguyên dân tộc ta*, Nxb. Tu thư Đại học Vạn Hạnh, Sài Gòn.
58. Lê Mạnh Thát (1975), *Khuông Tăng Hội toàn tập*, Nxb. Tu thư Đại học Vạn Hạnh, Sài Gòn.
59. Lê Mạnh Thát (1999), *Lịch sử Phật giáo Việt Nam toàn tập*, Nxb. Thuận Hóa, Huế.
60. Lê Mạnh Thát (1999), *Nghiên cứu về Thiền uyển tập anh*, Nxb. Thành Phố Hồ Chí Minh, Thành Phố Hồ Chí Minh.
61. Lê Sỹ Thắng (1997), *Lịch sử tư tưởng Việt Nam*, Nxb. Khoa học Xã hội, Hà Nội.
62. Hòa thượng Thích Mật Thể (dịch, 1996), *Việt Nam Phật giáo sử luận*, Nxb. Thuận hóa, Huế.

63. Trần Ngọc Thêm (1997), *Tìm về bản sắc văn hóa Việt Nam*, Nxb. Thành phố Hồ Chí Minh, Tp. Hồ Chí Minh.
64. Thích Chơn Thiện (1991), *Tăng Già thời Đức Phật*, Nxb. Thành phố Hồ Chí Minh.
65. *Thiền uyển tập anh*, (1990), Ngô Đức Thọ, Nguyễn Thúy Nga dịch Nxb. Văn học, Hà Nội.
66. Nguyễn Văn Thịnh (chủ trì, 2009), *Văn bia thời Lý*, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội.
67. *Thơ văn Lý Trần* (1977), Tập I, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
68. *Thơ văn Lý Trần* (1977), Tập 2, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
69. Thích Ấn Thuận (1992), *Phật pháp khái luận*, Trung tâm Tư liệu Phật học dịch, Nxb. Đại học và Giáo dục chuyên nghiệp, Hà Nội.
70. Đặng Việt Thủy, Đặng Thành Trung (2008), *54 vị Hoàng đế Việt Nam*, Nxb. Quân đội Nhân dân, Hà Nội.
71. Nguyễn Tài Thư (chủ biên, 1991), *Lịch sử Phật giáo Việt Nam*, Nxb. Khoa học Xã hội, Hà Nội.
72. Nguyễn Tài Thư (chủ biên, 1997), *Ảnh hưởng của các hệ tư tưởng và tôn giáo đối với con người Việt Nam hiện nay*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
73. Trần Nhân Tông (1996), *Thượng Sĩ ngữ lục*, (bản dịch của Hòa thượng Thích Thanh Từ), Thiền viện Thường Chiếu ấn hành.
74. Trần Thái Tông (1992), *Khóa hư lục* (bản dịch của Hòa thượng Thích Thanh Kiểm), Nhà in Báo Sài Gòn giải phóng, Thành hội Phật giáo Thành phố Hồ Chí Minh ấn hành.
75. Tịnh Hải pháp sư (1992), *Lịch sử Phật giáo thế giới*, Nxb. Đại học và Giáo dục chuyên nghiệp, Hà Nội.
76. Hòa thượng Thích Thanh Từ (1992), *Thiền sư Việt Nam*, Thành hội Phật giáo Thành phố Hồ Chí Minh ấn hành, Thành phố Hồ Chí Minh ấn hành.
77. Hòa thượng Thích Thanh Từ (1996), *Tuệ Trung Thượng Sĩ ngữ lục - giảng giải*, Thiền viện Thường Chiếu ấn hành, Thành phố Hồ Chí Minh.
78. Hòa thượng Thích Thanh Từ (1997), *Tham đồ hiển quyết và thi tụng các thiền sư đời Lý*, Nxb. Thành phố Hồ Chí Minh, Tp. Hồ Chí Minh.
79. Hòa thượng Thích Thanh Từ (2002), *Hai quặng đời của sơ Tổ Trúc Lâm*, Nxb. Tôn giáo, Hà Nội.
80. Vương Tiều Từ (1994), *Phật pháp và khoa học*, Nxb. Thiên Hoa, Đài Loan.
81. Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội (2009), *1000 năm Vương triều Lý và Kinh đô Thăng Long*, K ý yếu Hội thảo khoa học, Nxb. Thế giới, Hà Nội.
82. Ven. DR.K.SRI. DhammaNanDa (1996), *Phật giáo dưới mắt các nhà tri thức*, bản dịch của Thích Tâm Quang, Nxb. Thành phố Hồ Chí Minh.
83. Viện Nghiên cứu Hán Nôm (1997), *Di văn chùa Dâu*, Nxb. Khoa học Xã hội, Hà Nội.
84. Viện Nghiên cứu Phật học (1991), *Đại tạng kinh Việt Nam*, bản dịch, Nxb. Thành phố Hồ Chí Minh, Tp. Thành phố Hồ Chí Minh.
85. Viện Nghiên cứu Phật học Việt Nam (1995), *Tam Tổ thực lục*, bản dịch của Thích Phước Sơn, Tp. Hồ Chí Minh.
86. Viện Nghiên cứu Tôn giáo (1994), *Về Tôn giáo*, Nxb. Khoa học Xã hội, Hà Nội.
87. Trần Quốc Vượng (2000), *Văn hóa Việt Nam tìm tòi và suy ngẫm*, Nxb. Văn hóa dân tộc, Hà Nội.